Phiên bản: 2024.2.0

Mục tiêu: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về xác suất là các khái niệm và quy tắc suy diễn xác suất cũng như về biến ngẫu nhiên và các phân phối xác suất thông dụng (một và nhiều chiều); các khái niệm cơ bản của thống kê toán học nhằm giúp sinh viên biết cách xử lý các bài toán thống kê về ước lượng, kiểm định giả thuyết. Trên cơ sở đó sinh viên có được một phương pháp tiếp cận với mô hình thực tế và có kiến thức cần thiết để đưa ra lời giải đúng cho các bài toán đó.

Objective: The course provides students with the knowledge of probability such as concepts and inference rules for probability as well as random variables and common probability distributions (one-dimensional and n-dimensional); basic concepts of mathematical statistics which help students in dealing with statistical problems in estimation, hypothesis testing and linear regression. Through the acquired knowledge, students are given a methodology for approaching practical models and finding out an appropriate solution.

Nội dung: Sự kiện ngẫu nhiên và phép tính xác suất; biến ngẫu nhiên và phân phối xác suất (một chiều và nhiều chiều); lý thuyết ước lượng thống kê; lý thuyết kiểm định giả thuyết thống kê.

Contents: Random event and probability calculation, random variables, probability distributions, random vectors, statistical estimation theory, statistical decision theory.

1. THÔNG TIN CHUNG

Tên học phần: Xác suất thống kê

(Probability and Statistics)

Đơn vị phụ trách: Khoa Toán - Tin

Mã số học phần: MI2020 Khối lượng: 3(2-2-0-6)

Lý thuyết: 30 tiếtBài tập: 30 tiếtThí nghiệm: 0 tiết

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: - MI1111 hoặc MI1112 hoặc MI1113 (Giải tích 1)

- MI1121 hoặc MI1122 (Giải tích 2)

Hoc phần song hành: Không

2. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức về phép thử ngẫu nhiên, sự kiện, xác suất của sự kiện, các phương pháp tính xác suất, biến ngẫu nhiên và phân phối xác suất của nó, các đặc trưng của biến ngẫu nhiên, một số phân phối xác suất thường gặp trong thực tế, luật số lớn và các định lý giới hạn; giới thiệu cho sinh viên các bài toán cơ bản của thống kê và cách giải quyết các bài toán này, như bài toán ước lượng, bài toán kiểm định giả thuyết...

Học phần cũng giúp sinh viên có thể tìm hiểu và sử dụng được một số phần mềm thống kê trợ giúp cho công việc của mình.

Ngoài ra học phần cũng cung cấp cho sinh viên các kỹ năng phân tích, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình và thái độ cần thiết để học các học phần kế tiếp cũng như công việc sau này.

3. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN

Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:

Mục tiêu/CĐR	Mô tả mục tiêu/Chuẩn đầu ra của học phần	CĐR được phân bổ cho HP/ Mức độ (I/T/U)
[1]	[2]	[3]
M1	Hiểu, biết phân loại và có khả năng giải các bài toán về xác suất thống kê	ITU
M1.1	Nắm được bản chất của xác suất, các tính chất cũng như các phương pháp tính xác suất.	ITU
M1.2	Nắm được khái niệm biến ngẫu nhiên, phân phối của biến ngẫu nhiên, các đặc trưng của biến ngẫu nhiên (một và nhiều chiều) và một số phân phối xác suất thông dụng.	ITU
M1.3	Nắm được những kết quả quan trọng của xác suất để ứng dụng vào thống kê.	U
M1.4	Hiểu và vận dụng được các định lý giới hạn. Nắm được bản chất của luật số lớn.	TU
M1.5	Nắm được các bài toán cơ bản của thống kê (bài toán ước lượng khoảng, bài toán kiểm định giả thuyết thống kê)	ITU
M1.6	Biết phân loại và giải quyết các bài toán về xác suất thống kê.	U
M2	Biết phân tích, lập mô hình, xử lý số liệu để giải quyết bài toán ứng dụng công cụ xác suất thống kê trong thực tế và các bài toán kỹ thuật chuyên ngành	U
M2.1	Hiểu và vận dụng được ứng dụng của học phần.	U
M2.2	Nhận biết các mô hình thống kê đơn giản và áp dụng chúng để giải quyết một số bài toán kỹ thuật.	U
M2.3	Chủ động tìm hiểu và biết sử dụng một số phần mềm thống kê thông dụng trợ giúp cho công việc.	I/U

I: Mức giới thiệu (Introduce); T: Mức dạy (Teach); U: Mức vận dụng (Utilize).

4. TÀI LIỆU HỌC TẬP

Giáo trình

[1] Tống Đình Quỳ (2014). *Xác suất thống kê*. NXB Bách Khoa Hà Nội (tái bản lần thứ 6).

Sách tham khảo

- [1] Khoa Toán Tin (2024). *Bài tập Xác suất thống kê* (tài liệu lưu hành nội bộ)
- [2] Khoa Toán Tin (2024). Slide bài giảng Xác suất thống kê (tài liệu lưu hành nội bộ)
- [3] R.E. Walpole, R.H. Myers, S.L. Myers, K. Ye (2011). *Probability and Statistics for Engineers and Scientists*. Ninth edition, Prentice Hall.
- [4] Murray, R. Spiegel, John Schiller, and R. Alu Srinivasan (2001). *Probability and Statistics*. McGraw-Hill Companies.
- [5] Andrew Metcalfe, David Green, Tony Greenfield, Mayhayaudin Mansor, Andrew Smith, Jonathan Tuke (2019). *Statistics in Engineering: With Examples in MATLAB® and R.* Second Edition. CRC Press, Taylor & Francis Group.

[6] H. Thomas (2016). *An Introduction to Statistics with Python* (With Applications in the Life Sciences). Springer.

5. CÁCH ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Điểm thành phần	Phương pháp đánh giá cụ thể Mô tả		CĐR được đánh giá	Tỷ trọng
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
A1. Điểm quá trình				50%
A1.1. Điểm chuyên cần và tích cực*	Thái độ học tập và sự chuyên cần của sinh viên trên lớp học	Theo quy định của khoa Toán - Tin	M2.3	10%
A1.2. Điểm đánh giá liên tục	Bài kiểm tra đánh giá liên tục	Bài kiểm tra trắc nghiệm trực tuyến	M1.1, M1.2	10%
A1.3. Điểm kiểm tra giữa kỳ	Kiểm tra giữa kỳ Nội dung: Từ tuần học 1 đến tuần học 7	Bài kiểm tra trắc nghiệm kết hợp tự luận	M1.1, M1.2, M2.1, M2.2, M2.3	30%
A2. Điểm cuối kỳ	Thi cuối kỳ	Bài thi tự luận	M1.1, M1.2, M2.1, M2.2, M2.3	50%

^{*} Điểm chuyên cần và tích cực được tính theo quy định của Khoa Toán - Tin và Quy chế Đào tạo của ĐH Bách khoa Hà Nội.

6. KÉ HOẠCH GIẢNG DẠY

Tuần	Nội dung	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
1	Chương 1: Sự kiện ngẫu nhiên và phép	M1.1	- Giảng viên:	A1.1
	tính xác suất	M1.3	Giảng bài; cung	A1.2
	1.1. Phép thử. Sự kiện	M1.6	cấp tài liệu và bài	A1.3
	1.1.1. Phép thử, sự kiện	M2.1	tập; thảo luận.	A2
	1.1.2. Quan hệ giữa các sự kiện		- Sinh viên trong	
	1.1.3. Giải tích kết hợp		lớp: Tham gia các	
	Bài tập Chương 1		hoạt động của lớp	
2	1.2. Định nghĩa xác suất	M1.1	học; Trả lời câu hỏi.	A1.1
	1.2.1. Định nghĩa theo quan điểm cổ điển	M1.3	Sinh viên ở nhà:	A1.2
	1.2.2. Định nghĩa theo quan điểm hình học	M1.6	Đọc tài liệu; làm	A1.3
	1.2.3. Định nghĩa theo quan điểm thống kê	M2.1	bài tập.	A2
	Bài tập Chương 1		our tập.	
3	1.3. Công thức cộng và nhân xác suất	M1.1		A1.1
	1.3.1. Công thức cộng xác suất	M1.3		A1.2
	1.3.2. Xác suất có điều kiện	M1.6		A1.3
	1.3.3. Công thức nhân xác suất	M2.1		A2
	1.3.4. Công thức Bernoulli			
	Bài tập Chương 1	1		
4	1.4. Công thức xác suất đầy đủ. Công	M1.1		A1.1

Tuần	Nội dung	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
	thức Bayes	M1.3		A1.2
	1.4.1. Công thức xác suất đầy đủ	M1.6		A1.3
	1.4.2. Công thức Bayes	M2.1		A2
	Bài tập Chương 1			
5	Chương 2. Biến ngẫu nhiên và phân phối	M1.2	- Giảng viên:	A1.1
	xác suất	M1.3	Giảng bài; cung	A1.2
	2.1. Biến ngẫu nhiên	M1.6	cấp tài liệu và bài	A1.3
	2.1.1. Khái niệm biến ngẫu nhiên	M2.1	tập; thảo luận.	A2
	2.1.2. Biến ngẫu nhiên rời rạc. Biến ngẫu		- Sinh viên trong	
	nhiên liên tục		lớp: Tham gia các	
	2.1.3. Hàm của một biến ngẫu nhiên		hoạt động của lớp học; Trả lời câu	
	2.2. Phân phối xác suất của biến ngẫu nhiên		hỏi.	
	2.2.1. Bảng phân phối xác suất		- Sinh viên ở nhà:	
	2.2.2. Hàm phân phối xác suất		Đọc tài liệu; làm	
	Bài tập Chương 2		bài tập.	
6	2.2.3. Hàm mật độ xác suất	M1.2		A1.1
	2.3. Các số đặc trưng của biến ngẫu nhiên	M1.3		A1.2
	2.3.1. Kỳ vọng	M1.6		A1.3
	2.3.2. Phương sai	M2.1		A2
	2.3.3. Một số đặc trưng khác (mốt, trung vị,			
	mômen)			
	Bài tập Chương 2			
7	2.4. Một số phân phối xác suất thông	M1.2		A1.1
	dụng	M1.3		A1.2
	2.4.1. Phân phối đều.	M1.6		A1.3
	2.4.2. Phân phối Bernoulli	M2.1		A2
	2.4.3. Phân phối nhị thức			
	2.4.4. Phân phối Poisson			
	Bài tập Chương 2			
8	2.4.5. Phân phối mũ	M1.2		A1.1
	2.4.6. Phân phối chuẩn	M1.3		A1.2
	2.4.7. Phân phối khi-bình phương. Phân	M1.6		A2
	phối student. Phân phối Fisher (giới thiệu)	M2.1		
9	Bài tập Chương 2 Chương 3 Diấn ngẫu nhiên nhiều chiều	M1 2	Ciảng viên:	A 1 1
9	Chương 3. Biến ngẫu nhiên nhiều chiều 3.1. Biến ngẫu nhiên nhiều chiều	M1.2 M1.3	- Giảng viên: Giảng bài; cung	A1.1 A1.2
	3.1.1. Khái niệm biến ngẫu nhiên nhiều	M1.3 M1.4	cấp tài liệu và bài	A1.2 A2
	chiều. Biến ngẫu nhiên rời rạc. Biến ngẫu	M1.4 M1.6	tập; thảo luận.	AZ
	nhiên liên tục	M1.0 M2.1	- Sinh viên trong	
	3.1.2. Hàm của nhiều biến ngẫu nhiên	1712.1	lớp: Tham gia các	
	3.2. Phân phối xác suất của biến ngẫu		hoạt động của lớp	
	nhiên hai chiều		học; Trả lời câu	
	3.2.1. Phân phối xác suất đồng thời		hỏi.	

Tuần	Nội dung	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
	3.2.2. Phân phối xác suất biên		- Sinh viên ở nhà:	
	Bài tập Chương 3		Đọc tài liệu; làm	
10	3.2.3. Phân phối xác suất có điều kiện	M1.2	bài tập.	A1.1
	3.2.4. Biến ngẫu nhiên độc lập	M1.3		A1.2
	3.3. Hiệp phương sai. Hệ số tương quan	M1.4		A2
	3.3.1. Hiệp phương sai	M1.6		
	3.3.2. Hệ số tương quan	M2.1		
	3.4. Luật số lớn (giới thiệu)			
	3.4.1. Luật số lớn Chebyshev			
	3.4.2. Luật số lớn Bernoulli			
	Bài tập Chương 3			
11	Chương 4. Thống kê. Ước lượng tham số	M1.3		A1.1
	4.1. Mẫu ngẫu nhiên và phân phối mẫu	M1.5		A1.2
	4.1.1. Tổng thể và mẫu	M1.6		A2
	4.1.2. Mẫu ngẫu nhiên	M2.1		
	4.1.3. Phân phối mẫu. Định lý giới hạn trung	M2.2		
	tâm			
	4.2. Ước lượng điểm			
	4.2.1. Ước lượng điểm cho tham số			
	4.2.2. Một số tiêu chuẩn lựa chọn hàm ước			
	lượng			
	4.2.3. Một số phương pháp ước lượng điểm (giới thiệu)			
	Bài tập Chương 4			
	Giới thiệu một phần mềm xử lý số liệu thống kê thông dụng	M2.3		
12	4.3. Khoảng tin cậy	M1.3	- Giảng viên:	A1.1
	4.3.1. Khái niệm khoảng tin cậy	M1.5	Giảng bài; cung	A1.2
	4.3.2. Khoảng tin cậy cho kỳ vọng	M1.6	cấp tài liệu và bài	A2
	4.3.3. Khoảng tin cậy cho phương sai (giới	M2.1	tập; thảo luận.	
	thiệu)	M2.2	- Sinh viên trong	
	Bài tập Chương 4		lớp: Tham gia các hoạt động của lớp học; Trả lời câu hỏi Sinh viên ở nhà: Đọc tài liệu; làm bài tập.	
13	4.3.4. Khoảng tin cậy cho tỷ lệ	M1.3	1	A1.1
	Bài tập Chương 4	M1.5		A1.2
	Chương 5. Kiểm định giả thuyết thống kê	M1.6		A2
	and the state of t		I	l

Tuần	Nội dung	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
	5.1. Giả thuyết thống kê và quy tắc kiểm	M2.1		
	định	M2.2		
	5.1.1. Giả thuyết thống kê			
	5.1.2. Quy tắc kiểm định giả thuyết thống kê			
14	5.2. Kiểm định giả thuyết về tham số của	M1.3		A1.1
	một tổng thể	M1.5		A1.2
	5.2.1. Kiểm định giả thuyết cho kỳ vọng	M1.6		A2
	5.2.2. Kiểm định giả thuyết cho phương sai	M2.1		
	(giới thiệu)	M2.2		
	5.2.3. Kiểm định giả thuyết cho tỷ lệ (trường			
	hợp mẫu lớn)			
	Bài tập Chương 5			
15	5.3. So sánh tham số của hai tổng thể	M1.3		A1.1
	5.3.1. So sánh hai kỳ vọng	M1.5		A1.2
	5.3.2. So sánh hai phương sai (giới thiệu)	M1.6		A2
	5.3.3. So sánh hai tỷ lệ (trường hợp mẫu	M2.1		
	lớn)	M2.2		
	Bài tập Chương 5			
	Ứng dụng phần mềm thống kê giải bài toán	M2.3	- Giới thiệu	
	ước lượng tham số và kiểm định giả thuyết		- Thực hành	
16	Ôn tập	M1	- Thảo luận	
		M2	- Luyện tập	

7. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

8. NGÀY PHÊ DUYỆT

Khoa Toán – Tin